

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ
người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*Dự thảo Nghị quyết*) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại Điều 21 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/6/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng quy định:

“Điều 21. Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng

1. Người sử dụng dịch vụ hỏa táng được hỗ trợ chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có).

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương quy định về hỗ trợ chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có) cho các đối tượng sử dụng dịch vụ hỏa táng.”

Tại khoản 1 Mục III Điều 1, khoản 10 Điều 2 Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng quy định:

“1. Về sử dụng hình thức hỏa táng:

- Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích người dân sử dụng hình thức hỏa táng bao gồm: Hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển thi hài đi hỏa táng và các chi phí khác (bình đựng tro cốt, lưu giữ tro cốt). Mức hỗ trợ tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương và do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định.

10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

- Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách cụ thể nhằm khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.”

Tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;”

Theo quy định tại Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

2. Cơ sở thực tiễn

Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sáp xếp) ban hành tại Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 27/7/2021, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 đã hết hiệu lực và được bãi bỏ tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 09/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hiện nay, quá trình đô thị hóa ngày một tăng, sự gia tăng dân số không ngừng, các trung tâm thương mại, chung cư, nhà ở cao tầng được xây dựng tại khu vực đô thị ngày càng nhiều. Quỹ đất dành phục vụ nhu cầu mai táng cho người dân ngày càng hạn hẹp, tình trạng một số nghĩa trang trên địa bàn tỉnh bắt đầu có dấu hiệu quá tải và không đủ đáp ứng nhu cầu của người dân; hình thức chôn cất người chết dưới đất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Hình thức hỏa táng người chết là một hình thức văn minh, hiện đại đã được các nước trên thế giới và một số tỉnh, thành phố trong nước đã áp dụng từ lâu. Các lợi ích trong việc sử dụng hình thức hỏa táng mang lại như: Tiết kiệm quỹ đất; giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ nguồn nước, tránh lây lan dịch bệnh... Để từng bước đưa việc sử dụng hình thức hỏa táng trở thành hình thức táng phổ biến thì ngoài công tác tuyên truyền, vận động cũng cần có chính sách khuyến khích, hỗ trợ để thúc đẩy người dân sử dụng hình thức hỏa táng theo hướng văn minh, hiện đại, tiết kiệm đất đai và bảo vệ môi trường.

Một số tỉnh thành lân cận vẫn đang tiếp tục duy trì chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng như thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Ngãi.

Từ các nội dung nêu trên, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, mang tính nhân văn, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của

Nhà nước.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành dự thảo Nghị quyết

Khuyến khích, nâng cao tỷ lệ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh, bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm đất đai và hướng đến phát triển bền vững.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Việc xây dựng chính sách áp dụng trên toàn tỉnh Gia Lai phải thu hút được nhiều người dân tham gia sử dụng dịch vụ hỏa táng.
- Đảm bảo sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, tuyên truyền, vận động người dân sử dụng rộng rãi hình thức hỏa táng.
- Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn nhất định. Hết thời hạn áp dụng, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề ra các giải pháp xử lý phù hợp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 24/3/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Thông báo số 22/TB-TTHĐND thống nhất chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sở Xây dựng tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết, đã thực hiện các bước sau:

- Thành lập Tổ soạn thảo, họp Tổ soạn thảo ngày 24/4/2026, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.
- Lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết:
 - + Tổ chức đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, thời gian đăng tải lấy ý kiến 10 ngày.
 - + Lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan và tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Đăng tải Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên trang điện tử Sở Xây dựng.
- Có văn bản đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, Sở Tư pháp đã có Báo cáo kết quả thẩm định tại Báo cáo số 443/BC-STP ngày 18/5/2026. Sở Xây dựng đã tiếp thu, hoàn thiện.

Đến nay, dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được hoàn chỉnh, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương tại Kết luận số 182-KL/TU ngày 27/5/2026, đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Đối tượng áp dụng:

- Người đại diện hộ gia đình hoặc cá nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết có nơi thường trú trên địa bàn tỉnh.

- Người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức; người đại diện hộ gia đình hoặc cá nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết được quản lý, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy công lập, cơ sở chăm sóc người có công trên địa bàn tỉnh.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền trực tiếp ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý, không xác định được tên, tuổi, quê quán, nghề nghiệp, nơi cư trú hoặc không có thân nhân tổ chức táng cho người chết.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết: gồm 06 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ.
- Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.
- Điều 6. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản:

Quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gồm các chi phí hỗ trợ:

- Chi phí hỏa táng đối với thi hài từ đủ 10 tuổi trở lên: 6.000.000 đồng/trường hợp.
- Chi phí hỏa táng đối với thi hài dưới 10 tuổi: 4.500.000 đồng/trường hợp.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực kinh phí chi hỗ trợ sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết:

- Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua tại kỳ họp giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Tư pháp;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C5, X5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 98/2019/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 760/TTr-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 54/BC-VHXXH ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người đại diện hộ gia đình hoặc cá nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết có nơi thường trú trên địa bàn tỉnh.

2. Người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức; người đại diện hộ gia đình hoặc cá nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết được quản lý, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy công lập, cơ sở chăm sóc người có công trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền trực tiếp ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý, không xác định được tên, tuổi, quê quán, nghề nghiệp, nơi cư trú hoặc không có thân nhân tổ chức táng cho người chết.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển đối với thi hài từ đủ 10 tuổi trở lên: 6.000.000 đồng/trường hợp.

2. Chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển đối với thi hài dưới 10 tuổi: 4.500.000 đồng/trường hợp.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 6 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2028.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khoá XIII, Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2026.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung

Số: /BC-SXD

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

Trong quá trình đô thị hóa và gia tăng dân số, nhu cầu về dịch vụ tang lễ, đặc biệt là hỏa táng, ngày càng tăng. Quỹ đất dành cho nghĩa trang bị thu hẹp, chi phí mai táng truyền thống cao, từ đó thúc đẩy xu hướng chuyển sang hỏa táng. Nhà nước vì vậy ban hành các chính sách hỗ trợ nhằm khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ này.

Tại tỉnh Bình Định trước đây, nhằm cụ thể các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng theo Nghị quyết số 14/2021/NQHĐND ngày 27/7/2021, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 39/2023/NQHĐND ngày 06/12/2023. Hiện nay, 02 Nghị quyết này đã hết hiệu lực và được bãi bỏ tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 09/02/2026.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021, được sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 83/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Để thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, đồng thời nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong quá trình tiếp cận với chính sách, Sở Xây dựng đã ban hành Văn bản số 2056/SXD-HTKT ngày 09/8/2023 về việc hướng dẫn thủ tục thanh toán chi phí hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng tại cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định. Sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, Sở Xây dựng đã hướng dẫn các địa phương tiếp tục thực hiện việc thanh toán chi phí hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng tại cơ sở hỏa táng theo quy định.

Ngoài ra, Sở Lao động Thương binh và Xã hội (trước đây) cũng đã ban hành Văn bản số 2250/SLĐTB-XH-KHTC về việc sử dụng dịch vụ hỏa táng đối tượng chết tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người có công trên địa bàn tỉnh, nhằm đảm bảo tất cả các đối tượng đều được hỗ trợ khi sử dụng dịch vụ hỏa táng.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (trước đây) đã tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở để người dân địa phương biết lựa chọn, sử dụng dịch vụ hỏa táng khi có người thân qua đời và làm hồ sơ đề nghị được hưởng chính sách theo quy định; đồng thời chỉ đạo các bộ phận có liên quan hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, thủ tục của người dân đề nghị được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Kết quả

Qua gần 05 năm triển khai thực hiện chính sách hỏa táng, từ ngày 06/8/2021 đến ngày 31/12/2025 đã ghi nhận 4.489 ca hỏa táng (thi hài, hài cốt, thú cưng) tại Trung tâm hỏa táng Bình Định An Viên, trung bình khoảng 03 (ca/ngày), cụ thể: Năm 2021: 312 ca, năm 2022: 1.108 ca, năm 2023: 781 ca, năm 2024: 1.018 ca, năm 2025: 1.270 ca.

- Tổng ngân sách tỉnh đã thực hiện chi trả, hỗ trợ cho 2.485 trường hợp sử dụng dịch vụ hỏa táng (hỗ trợ thi hài) với tổng kinh phí là 18,484 tỷ đồng, trong đó ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố (trước đây) để chi trả là 18,183 tỷ đồng; bố trí trong kinh phí sự nghiệp đảm bảo cân đối cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước đây (nay là Sở Nội vụ, Sở Y tế) là 301,71 triệu đồng. *(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

2.2. Đánh giá

a) Về kết quả đạt được:

- Việc sớm ban hành Nghị quyết đưa vào đời sống đã cụ thể hóa được Đề án khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng theo Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định đã khuyến khích được người dân tham gia sử dụng dịch vụ hỏa táng ngày càng tăng, trong bối cảnh quỹ đất dành cho phục vụ nhu cầu mai táng của người dân ngày càng hạn hẹp, tình trạng một số nghĩa trang trên địa bàn tỉnh bắt đầu có dấu hiệu quá tải và không đủ đáp ứng nhu cầu cho người dân.

- Tỷ lệ người sử dụng dịch vụ hỏa táng của cả tỉnh Bình Định cũ tuy còn thấp dưới 10% (năm 2023: 5,33%; năm 2024: 5,34%), tuy nhiên một số địa phương đã có sự chuyển biến như thành phố Quy Nhơn cũ (năm 2023: 19,37%, 2024: 18,65%).

- Việc hỗ trợ người dân tham gia chính sách hỏa táng đã thay đổi nhận thức, thói quen của người dân, từng bước đưa việc sử dụng hình thức hỏa táng trở thành hình thức táng phổ biến. Đồng thời, hỗ trợ kinh phí, giảm bớt áp lực khó khăn cho người dân trong thời điểm dịch Covid19 bùng phát mạnh tại tỉnh Bình Định, phù hợp với chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng đến nay chưa phát sinh kiến nghị của các địa phương, đơn vị dịch vụ hỏa táng và người dân.

- Các thủ tục thanh toán được cơ quan chức năng các cấp kịp thời giải quyết, nhằm hỗ trợ tối đa cho người dân trong việc hưởng lợi từ chính sách.

b) Về kết quả chưa đạt được:

- Về tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng tại hầu hết các đô thị trong tỉnh vẫn còn rất thấp so với quy định tại Nghị quyết Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Trong thời gian qua, các địa phương đã tích cực tuyên truyền, phổ biến rộng rãi để người dân biết và sử dụng dịch vụ hỏa táng nhưng tỷ lệ vẫn chưa cao, số lượng ca hỏa táng còn thấp.

- Các địa phương trong tỉnh có số lượng ca hỏa táng nhiều, chiếm tỷ lệ lớn chủ yếu tập trung những đô thị lớn có quỹ đất hạn chế dành cho mai táng, chịu ảnh hưởng từ yêu cầu phát triển đô thị. Một số địa phương trong tỉnh, việc sử dụng hình thức hỏa táng còn hạn chế như: huyện Hoài Ân, An Lão, Vân Canh Vĩnh Thạnh (trước đây), tập trung chủ yếu các địa phương miền núi, quỹ đất dành cho mai táng, chôn cất người chết còn nhiều.

- Để thay đổi nhận thức của người dân về việc hỏa táng người chết là việc làm đòi hỏi phải có thời gian và phải tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận

động, thuyết phục từng bước để người dân thay đổi thói quen, phong tục đã có từ lâu và tiếp cận, sử dụng dịch vụ này.

- Việc tiếp cận chính sách của người dân chỉ mới dừng lại bằng phương pháp tuyên truyền, vận động, chưa có giải pháp thiết thực để người dân hiểu được lợi ích sử dụng hình thức hỏa táng, ngoài ra việc tuyên truyền vẫn chưa được phổ biến rộng rãi đến từng hộ dân, từng đơn vị trong tỉnh.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Hiện nay, quá trình đô thị hóa ngày một tăng, sự gia tăng dân số không ngừng, các trung tâm thương mại, chung cư, nhà ở cao tầng được xây dựng tại khu vực đô thị ngày càng nhiều. Quỹ đất dành phục vụ nhu cầu mai táng cho người dân ngày càng hạn hẹp, tình trạng một số nghĩa trang trên địa bàn tỉnh bắt đầu có dấu hiệu quá tải và không đủ đáp ứng nhu cầu của người dân; hình thức chôn cất người chết dưới đất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Hình thức hỏa táng người chết là một hình thức văn minh, hiện đại đã được các nước trên thế giới và một số tỉnh, thành phố trong nước đã áp dụng từ lâu. Các lợi ích trong việc sử dụng hình thức hỏa táng mang lại như: Tiết kiệm quỹ đất; giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ nguồn nước, tránh lây lan dịch bệnh... Để từng bước đưa việc sử dụng hình thức hỏa táng trở thành hình thức táng phổ biến thì ngoài công tác tuyên truyền, vận động cũng cần có chính sách khuyến khích, hỗ trợ để thúc đẩy người dân sử dụng hình thức hỏa táng theo hướng văn minh, hiện đại, tiết kiệm đất đai và bảo vệ môi trường.

- Số lượng ca hỏa táng ghi nhận tại Trung tâm hỏa táng từ địa phận Gia Lai cũ (*Năm 2023: 146/781 ca, chiếm 18,69% tổng số ca; Năm 2024: 217/1018 ca chiếm 21,32% tổng số ca; Năm 2025: 300/1270 ca, chiếm 23,62% tổng số ca*) cho thấy nhu cầu của người dân tại các địa phương xuất thân từ phía Tây tỉnh hiện nay ngày càng tăng theo từng năm.

- Một số tỉnh thành lân cận vẫn đang tiếp tục duy trì chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng như: thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Ngãi...

- Về dự báo tác động tiêu cực: Việc không ban hành chính sách hỗ trợ kịp thời sẽ tạo áp lực gánh nặng chi phí cho người dân, nhiều hộ nghèo, cận nghèo khó tiếp cận dịch vụ; làm cản trở chủ trương khuyến khích hỏa táng và chính sách sẽ khó đạt mục tiêu; người dân có thể quay lại hình thức chôn cất truyền thống, dẫn đến gây lãng phí quỹ đất, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Về hậu quả có thể xảy ra nếu không kịp thời ban hành chính sách hỗ trợ: Tăng gánh nặng tài chính cho người dân, hạn chế khả năng tiếp cận dịch vụ hỏa táng, đặc biệt trong các đợt dịch bệnh hoặc thiên tai gây nhiều tang sự. Tăng nguy cơ ô nhiễm môi trường, khó thực hiện quy hoạch nghĩa trang và tiết kiệm đất và mục tiêu chính sách về khuyến khích hỏa táng có thể bị trì hoãn.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ các nội dung nêu trên, việc tiếp tục xây dựng chính sách hỗ trợ này cho toàn tỉnh Gia Lai, đặc biệt khuyến khích người dân tại khu vực Gia Lai Tây hiện nay sau khi Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 27/7/2021; Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 đã hết hiệu lực và được bãi bỏ tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 09/02/2026, nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân, khuyến khích nhiều người tham gia và tạo sự đồng thuận cao của nhân dân, tăng tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ hỏa táng là cần thiết, mang tính nhân văn, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thi hành chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- CVP Sở;
- Lưu: VT, P.QLHTKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý Tấn Toàn

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SXD ngày tháng năm 2026 của Sở Xây dựng)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh	Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng <i>“1. Về sử dụng hình thức hỏa táng:</i> - Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích người dân sử dụng hình thức hỏa táng bao gồm: Hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển thi hài đi hỏa táng và các chi phí khác (bình đựng tro cốt, lưu giữ tro cốt). Mức hỗ trợ tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương và do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định. <i>... 10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:</i> - Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách cụ thể	Đã thể chế đầy đủ	

	<i>nhằm khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.”</i>		
--	---	--	--

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh	Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/6/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng	Quy định cụ thể trách nhiệm của UBND tại Điều 21: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương quy định về hỗ trợ chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có) cho các đối tượng sử dụng dịch vụ hỏa táng.” Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định	

Số: /BC-STP

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3766/SXD-HTKT ngày 14/5/2026 của Sở Xây dựng về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, trên cơ sở đối chiếu Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/6/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Căn cứ Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại điểm l khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước quy định:

“9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

...

l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;”.

Tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

...

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;”

Tại khoản 6 Thông báo số 164/TB-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh kết luận phiên họp của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua các nội dung về kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh:

“6. Thông qua chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thông nhất chủ trương đề nghị HĐND tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.

Từ những nội dung nêu trên, đồng thời trên cơ sở nội dung tại mục I dự thảo Tờ trình dự thảo Nghị quyết; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai trình HĐND tỉnh thông qua là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Về phạm vi điều chỉnh

Thông nhất với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết.

b) Về đối tượng áp dụng

Tại Điều 2, để đảm bảo tính rõ ràng, ngắn gọn, tránh trùng lặp từ ngữ, cần nhắc chỉnh sửa như sau:

“1. Người đại diện hộ gia đình hoặc cá nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết có nơi thường trú trên địa bàn tỉnh.

2. Người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức; người đại diện hộ gia đình hoặc cá nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết được quản lý, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy công lập, cơ sở chăm sóc người có công trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền trực tiếp ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng cho người chết trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý, không xác định được tên, tuổi, quê quán, nghề nghiệp, nơi cư trú hoặc không có thân nhân tổ chức táng cho người chết.”

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng trong việc quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

IV. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không có nội dung quy định về thủ tục hành chính.

V. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Trên cơ sở nội dung tại Mục V dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, dự thảo Nghị quyết đảm bảo về nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Về nguồn tài chính: Quý Sở lưu ý giải trình, tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính để dự thảo Nghị quyết đảm bảo nguồn tài chính thực hiện.

VI. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

1. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên, để dự thảo được hoàn thiện và rõ ràng hơn, đề nghị Quý Sở rà soát, điều chỉnh nội dung sau:

a) Trình bày số, ký hiệu văn bản bằng cỡ chữ 13.

b) Tại phần căn cứ ban hành văn bản:

- Chỉnh sửa “*Luật Ngân sách Nhà nước*” thành “*Luật Ngân sách nhà nước*” cho chính xác.

- Bỏ từ “*tỉnh*” tại dòng “*ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*”, “*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết...*” cho phù hợp theo Mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

c) Tại đoạn cuối dự thảo Nghị quyết, chỉnh sửa “*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026.*” thành “*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026.*”.

d) Tại phần nơi nhận

- Tại dòng “*Trung tâm PVHCC tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);*” bỏ “*(đăng tải trên công báo điện tử)*” để thống nhất cách trình bày.

- Chỉnh sửa “*Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;*” thành “*Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;*”.

2. Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). Tuy nhiên, hồ sơ dự thảo Nghị quyết chưa có văn bản của UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh đăng ký xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; khoản 3 Điều 8 Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

VII. Điều kiện trình dự thảo Nghị quyết cho UBND tỉnh

Đề nghị Quý Sở hoàn thiện nội dung thẩm định tại Báo cáo này để dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua.

Kính gửi Sở Xây dựng hoàn thiện dự thảo, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, P.NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Như Ý